TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH
Bản án số: 02/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 07-5-2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp về con chung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH – TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Cừ

Ông Nguyễn Văn Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 35/2019/TLST-HNGĐ ngày 06/3/2019 về "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/4/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn B, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh – *Có mặt*

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân B, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn B, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh – *Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh H trình bày:

Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Xuân B kết hôn ngày 27 tháng 7 năm 2004, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoằng Đạo, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tình cảm bình thường. Đến năm 2009 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Bình thường xuyên uống rượu say xỉn về chửi bới, đánh đập vợ và đập phá đồ đạc trong nhà. Mâu thuẫn trầm trọng nhất từ năm 2017 đến nay, cảnh say xỉn và bạo lực gia đình diễn ra thường xuyên hơn. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 7 năm 2018 đến nay. Nay tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh B.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Xuân B có 02 con chung tên là Nguyễn Anh T sinh ngày 16/11/2005 và Nguyễn Thị Thanh H1 sinh ngày 29/9/2013. Quá trình giải quyết vụ án, chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Anh T, giao con chung Nguyễn Thị Thanh H1 cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng. Tại phiên tòa, chị H trình bày có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Thị Thanh H1, giao con Nguyễn Anh T cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng vì chị không đủ điều kiện nuôi cả 2 con. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai, Biên bản hòa giải và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Xuân B trình bày:

Về thời gian, điều kiện kết hôn thống nhất như trình bày của chị H. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tình cảm bình thường. Đến đầu năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do mâu thuẫn về kinh tế, vợ chồng đã sống ly thân gần 1 năm. Anh B vẫn còn tình cảm với vợ và vì thương con nên không đồng ý ly hôn, anh có nguyện vọng vợ chồng đoàn tụ cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc, nuôi dạy con cái trưởng thành.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Xuân B có 02 con chung tên là Nguyễn Anh T sinh ngày 16/11/2005 và Nguyễn Thị Thanh H1 sinh ngày 29/9/2013. Quá trình giải quyết vụ án, anh B có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Thị Thanh H1, giao con Nguyễn Anh T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Tại phiên tòa, anh B trình bày có nguyện vọng giao cả 02 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng vì anh đang bệnh tật không thể nuôi con, anh B tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ.

Về tài sản chung: Anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 23/4/2019, cháu Nguyễn Anh T trình bày: Bố mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng được sống cùng với mẹ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định tại Bộ luật Tố tụng Dân sự. Nguyên đơn, Bị đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử:

+Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh H.

+Về con chung: Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình giao con chung Nguyễn Anh T sinh ngày 16/11/2005 cho anh Nguyễn Xuân B trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Giao con chung Nguyễn Thị Thanh H1 sinh ngày 29/9/2013 cho chị Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp

dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thanh H khởi kiện xin ly hôn, giải quyết về nuôi con chung đối với bị đơn anh Nguyễn Xuân B (trú tại: xã T, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh). Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh thụ lý, giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Xuân B kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoằng Đạo, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa nên quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh B là hợp pháp. Các đương sự đều thừa nhận vợ chồng mâu thuẫn và đã ly thân từ tháng 7 năm 2018 đến nay. Theo chị H trình bày vợ chồng mâu thuẫn là do anh B thường xuyên uống rượu say xỉn về chửi bới đánh đập vợ và đập phá đồ đạc trong nhà, nay tình cảm không còn nên xin ly hôn, còn anh B trình bày nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do kinh tế khó khăn, anh B vẫn còn tình cảm với vợ nên không đồng ý ly hôn. Qua xác minh tại thôn trưởng thôn B, xã T, thành phố Hà Tĩnh thì anh B và chị H thường xuyên mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh B uống rượu về thường đập phá đồ đạc trong nhà, có khi đánh đập con nên chị H bỏ về ngoại từ tháng 8 năm 2018 đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy: Tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh B đã trầm trọng, mâu thuẫn vợ chồng kéo dài, mục đích hôn nhân là xây dựng một gia đình hòa thuận, hạnh phúc không đạt được. Căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị H được ly hôn với anh B là có căn cứ.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Anh T sinh ngày 16/11/2005 và Nguyễn Thị Thanh H1 sinh ngày 29/9/2013. Chị H trình bày không có điều kiện nuôi cả 2 con và có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con Nguyễn Thị Thanh H1. Xét thấy anh B trình bày bị bệnh tật không có điều kiện nuôi con nhưng anh B không xuất trình được tài liệu chứng cứ gì chứng minh về tình trạng bệnh tật của mình nên không có căn cứ chấp nhận. Theo quy định tại điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, sau khi ly hôn, cha và mẹ đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Cả 02 vợ chồng đều là lao động tự do, về điều kiện nuôi con là như nhau. Do vậy, cần giao trách nhiệm cho bố và mẹ mỗi người trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung. Mặc dù cháu Nguyễn Anh T có nguyện vọng được ở với mẹ, nhưng xét cháu Nguyễn Thị Thanh H1 còn nhỏ, lại là con gái nên cần sự chăm sóc của người mẹ hơn. Vì vậy, cần giao con chung Nguyễn Anh T cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Thị Thanh H1 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp các quy định pháp luật.

[6] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56, điều 57, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; **Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Thanh H được ly hôn anh Nguyễn Xuân B.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Anh T sinh ngày 16/11/2005 cho anh Nguyễn Xuân B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao con chung Nguyễn Thị Thanh H1 sinh ngày 29/9/2013 cho chị Nguyễn Thị Thanh H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Thanh H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001144 ngày 06 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bên được thi hành án dân sự, bên phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS TP Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- UBND xã Hoằng Đạo, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Huyền